| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN BẢO YÊN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **TỈNH LÀO CAI** | |
| Bản án số: 07 /2019/HSST | |
| Ngày 19 tháng 4 năm 2019 | |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Duy Thịnh; 2. Ông Dương Quý Sáng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã LP, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với các bị cáo:

**Hoàng Văn T** - Sinh ngày: 03 tháng 8 năm 1985, tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: bản 5, xã LP, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tuấn P (đã chết năm 2005) và bà Trịnh Thị M, vợ Vũ Thị T bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án tiền sự: chưa có; bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2019, tạm giam từ ngày 07 tháng 01 năm 2019 đến nay.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên - Có mặt.

Người làm chứng: Phan Đình C - sinh năm 1951;

Trú tại tổ 7B, thị trấn Phố ràng, huyện bảo yên, tỉnh lào cai - vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2019, Hoàng Văn T đang chơi ở nhà Vi Đức Thịnh (SN 1961, trú tại Bản 4, xã LP, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) thì Đặng Văn Đồng (SN 1991, trú tại bản 5, xã LP, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) gọi điện thoại cho T nói "lên trên Lự lấy tiền mua ma túy", T đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 24Y1-089.01 từ nhà Thịnh theo quốc lộ 70 lên bản Lự, xã Yên Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Khi đến cổng chào bản Lự, T gặp Đồng đang đứng chờ ở đường, T dừng xe lại, Đồng đưa cho T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và bảo T đi xuống sân vận động tổ 7B, thị trấn Phố Ràng mua ma túy về cùng sử dụng. Cầm tiền xong, T điều khiển xe mô tô đi đến sân vận động thuộc tổ 7B, thị trấn Phố Ràng thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng đợi, T lại gần đưa 200.000đ cho người đàn ông, người này dùng tay phải cầm tiền đút vào túi, đồng thời tay trái đưa cho T 01 gói nhỏ ma túy được bọc bằng giấy bạc màu vàng, T cầm gói ma túy bằng tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Trên đường đi T bị lực lượng Công an huyện .Bảo Yên, tỉnh Lào Cai yêu cầu dừng xe kiểm tra, T đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được cho lực lượng Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 49/GĐMT ngày 06/01/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T có khối lượng 0,18 (không phẩy mười tám) gam là loại chất ma túy Heroine.

Đối với người đàn ông không quen biết, Hoàng Văn T khai đã bán ma túy cho T. Do thiếu những thông tin cá nhân, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

- Đối với Đặng Văn Đồng, quá trình điều tra T khai Đồng đưa tiền cho T mua ma túy. Trong quá trình điều tra Đặng Văn Đồng đã bỏ đi khỏi địa P không xác định được nơi cư trú, nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) gói nhỏ Heroine có khối lượng 0,18 gam**,** Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,05 gam, còn lại 0,13 gam chuyển Cơ quan thi hành án bảo quản theo quy định; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, 01 xe mô tô

HONDA Wase S, màu sơn đen vàng, BKS 24Y1-089.01 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ngày 22/01/2019.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội  về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử

Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hình phạt bổ sung: Không.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,13 gam heroine đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo Hoàng Văn T đã cất dấu trái phép trong người 0,18 gam Heroine sau đó bị Công an huyện Bảo Yên bắt giữ. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đồng thời khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị địa P. Cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm cân nhắc một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng

đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Cần xác định đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra, đã xác định được các bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo tàng trữ Hêrôin để sử dụng mà không có mục đích mua bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về vật chứng: 0,13 gam heroinne là vật cấm lưu hành. Cần tịch thu, tiêu hủy. 0,05 gam Cơ quan giám định đã tiến hành giám định và lưu mẫu không hoàn lại không đề cập giải quyết. 01 xe mô tô BKS 24Y1 – 08901, 01 điện thoại NOKIA là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị T CQĐT đã trả lại cho chị Vũ Thị T không đề cập xử lý.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về hình phạt:** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ: ngày 04 tháng 01 năm 2019.

**2. Về vật chứng**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,13 gam Hêrôin niêm phong trong phong bì in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt phong bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hoàng Văn T có hành vi phạm tội về ma túy". Phát hiện (thu giữ) ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại tổ 7b, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai" hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THAHS, THADS;
- Công an huyện ;
- Sở Tư Pháp ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Quang Đại**